

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỔ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS- ST  
Ngày: 11/8/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Vân Văn Kiều - Ông Lý Quang Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 11/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/TLST - HS, ngày 13/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST - HS ngày 28/7/2023 đối với bị cáo:

**Lành Văn A** (tên gọi khác: không), sinh năm: 1994; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Lang 2, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Lành Văn É sinh năm: 1958 và mẹ đẻ bà Tao Thị Liên sinh năm: 1957 (**chết tháng 05 năm 2023**); bị cáo có vợ Giang Mì Pơ, sinh năm: 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2018, con nhỏ nhất sinh năm: 2020;

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số: 16/2020/HSST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. (chưa được xóa án tích). Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 06/4/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 12/7/2023 bị cáo vi phạm nghĩa vụ nơi cư trú nên bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nông Thị Minh Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/3/2023, Lành Văn A đang đứng trên đường thuộc khu vực bản Lang 2, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì có 02 người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu đi xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM đến rủ A đi ra thị trấn Phong Thổ để làm thuê. Trên đường đi A và 02 người đàn ông có nói chuyện đi làm thuê sẽ có Heroine để sử dụng, khi đi đến khu vực ngã ba xã Mường So, huyện Phong Thổ, người đàn ông mặc áo trắng nói với A và người đàn ông còn lại xuống xe đứng đợi, còn người đàn ông mặc áo trắng điều khiển xe máy đi theo hướng về thôn Vàng Bó, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ để tìm mua Heroine. Khoảng 30 phút sau người đàn ông đó quay lại và nói đã mua được Heroine, cả 03 người sau đó đi đến khu vực bãi rác thuộc bản Cung Mù Phìn, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ để sử dụng ma túy. Người đàn ông mua được 02 gói Heroine (01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh) và lấy ra 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, cắt một ít chia cho cả 03 người sử dụng, sau đó gói số Heroine đó lại, người đàn ông đó cất 02 gói Heroine đó vào bao thuốc lá Thăng Long sau đó đưa cho A cầm và A cất giấu trong túi áo bên phải đang mặc trên người. Sau khi sử dụng Heroine xong 02 người đàn ông lạ mặt đi ra nơi để xe máy còn A ở lại nghỉ ngơi do vừa sử dụng ma túy xong. Một lúc sau A mới đi đến chỗ nơi để xe máy thì không thấy 02 người đàn ông kia đi đâu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi A đang đi bộ được khoảng 50 m thuộc bản Cung Mù Phìn, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ thì bị Công an xã Lán Nhì Thàng phối hợp với Công an thị trấn Phong Thổ kiểm tra hành chính và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Lành Văn A, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 02 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lành Văn A có **tổng** khối lượng 0,38 gam, đã trích 0,2 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 394/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và các phong bì cũ hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 50/CT - VKSPT ngày 12/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Lành Văn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lành Văn A từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và các phong bì cũ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thành khẩn của bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31/3/2023, tại khu vực bản Cung Mù Phìn, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, Lành Văn A bị Công an xã Lán Nhì Thàng

phối hợp với Công an thị trấn Phong Thổ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lành Văn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 02 gói ma túy. Kết quả giám định 02 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có **tổng** khối lượng là 0,38 gam. Như vậy Lành Văn A phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,38 gam Heroine.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy nên mục đích **cất giấu** ma túy về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,38 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo và miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Việc đề nghị xem xét mức thấp nhất của khung hình phạt của người bào chữa chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX không chấp nhận. HĐXX chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa về xem xét hình phạt cũng như miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Năm 2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân là người dân tộc thiểu số nhưng đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, vì vậy có nhận thức được pháp luật nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự

[8] Về vật chứng: **0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và các phong bì cũ là những vật Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.**

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai có 02 người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ ở đâu, rủ bị cáo đi làm và đưa cho bị cáo 02 gói Heroine, do bị cáo không biết lai lịch địa chỉ của 02 người đàn ông trên và ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lành Văn A phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

**1. Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lành Văn A **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**, bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 31/3/2023 đến ngày 06/4/2023). Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/7/2023.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và các phong bì cũ. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).*

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, NBC
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**











































